

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thực hiện Văn bản số 1403/TTCP-BTCDTW ngày 05/7/2024 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC); xét đề nghị của Thanh tra tỉnh (trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các đơn vị, địa phương) tại Văn bản số 362/TT-NV1 ngày 12/7/2024 và kết quả biểu quyết thống nhất của các thành viên UBND tỉnh (bằng Phiếu biểu quyết), UBND tỉnh Hà Tĩnh báo cáo Thanh tra Chính phủ như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong những năm qua, trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện nhiều chương trình, dự án lớn như: các dự án tại Khu kinh tế Vũng Áng; Dự án mở rộng nâng cấp Quốc lộ 1A, 8A, 15A, đường ven biển; các dự án xã hội hóa mô hình đầu tư Chợ; dự án đường cao tốc Bắc - Nam các dự án giao thông tỉnh lộ, huyện lộ....; đặc biệt, sau khi xảy ra sự cố môi trường biển năm 2016, đã phát sinh nhiều vụ việc khiếu nại, phản ánh liên quan đến việc xác định đối tượng và mức bồi thường, hỗ trợ. Tuy vậy, bám sát các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt nội dung chỉ đạo tại Chỉ thị số 35-CT/TW, cấp ủy, chính quyền các cấp đã nhận thức rõ tầm quan trọng và nâng cao trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; nên 10 năm qua, việc tiếp công dân tại Hà Tĩnh cơ bản thực hiện đúng quy định. Các cơ quan, tổ chức đã quan tâm, tập trung giải quyết KNTC thuộc thẩm quyền.

Thông qua việc tiếp công dân, các cơ quan Đảng, chính quyền các cấp tiếp nhận, giải quyết nhiều KNTC, kiến nghị, phản ánh (KNPA) liên quan đến việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, từ đó có các biện pháp xử lý, giải quyết khắc phục kịp thời; công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra việc giải quyết KNTC được tăng cường. Các cấp, các ngành đã giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc phức tạp, kéo dài, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh và đóng góp tích cực vào sự thành công của nhiều sự kiện lớn, quan trọng của đất nước như Đại hội Đảng các cấp và bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, 2020-2025.

## II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW

*- Việc phổ biến, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị:*

UBND tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tập trung tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 35-CT/TW và các văn bản chỉ đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh về nội dung này tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh; kết quả tuyên truyền, phổ biến đã tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư KNTC, KNPA của công dân.

Hình thức tuyên truyền chủ yếu: thông qua các hội nghị phổ biến, quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên; cấp phát tờ gấp, sách, tài liệu cho các đối tượng và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở; thông qua các cuộc đối thoại, tiếp công dân trong giải quyết KNTC, KNPA.

Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW gắn với tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành, đặc biệt chú trọng cho cán bộ cốt cán tại địa phương cơ sở và Nhân dân.

*- Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị:*

UBND tỉnh đã ban hành 52 văn bản triển khai thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA, trong đó có chỉ đạo việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW.

HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã thành lập các Đoàn giám sát về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, tăng cường kiểm tra, rà soát và chỉ đạo giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài. Vào thời gian diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng của địa phương, đất nước, UBND tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo địa phương, đơn vị tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, thành lập các Tổ công tác tiếp công dân để kịp thời thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, ổn định tình hình.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Tất cả các địa phương đã thành lập Ban Tiếp công dân cấp huyện, ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân và phân công cán bộ phụ trách công tác tiếp công dân thường xuyên.

*- Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết đánh giá việc thực hiện Chỉ thị:*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW và tham mưu tổ chức sơ kết 03 năm, 05 thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW theo quy định.

Thực hiện Kế hoạch số 272-KH/TU ngày 25/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Văn bản số 1403/TTCP-BTCĐTW về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý rà soát, tổng hợp, đánh giá kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, gửi về Thanh tra tỉnh trước ngày 12/7/2024. Đến thời điểm hiện tại, các đơn vị, địa phương đã triển khai tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW theo yêu cầu. Nhìn chung, việc sơ kết, tổng kết được các cơ quan đơn vị tiến hành nghiêm túc, đảm bảo đúng thời gian theo kế hoạch.

## **2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 35-CT/TW**

### *2.1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC*

UBND tỉnh đã tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân 2013, Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC đối với các quyết định hành chính về đất đai; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết KNTC; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân và các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC; Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết KNTC. Đồng thời, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC<sup>1</sup>.

Các đơn vị, địa phương đã triển khai thực hiện chi bồi dưỡng chế độ tiếp công dân cơ bản đảm bảo theo các Nghị quyết của HĐND tỉnh<sup>2</sup>. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân được quan tâm tăng cường.

Từ năm 2014 đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh đã tổ chức 503 hội nghị (lớp) tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 35-CT/TW và các văn bản có liên quan, với 40.608 lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tham gia; phát hành 29.277 tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền các nội dung liên quan phù hợp với từng đơn vị,

---

<sup>1</sup> Một số văn bản trọng tâm: Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 05/8/2019 về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, chủ động giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh; Kế hoạch số 417/KH-UBND ngày 28/10/2013 về việc tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp, tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 76/KH-TCTm ngày 02/5/2019 về việc rà soát giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài...

<sup>2</sup> Nghị quyết số 99/2018/NQ-HĐND ngày 17/8/2018 của HĐND tỉnh quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn KNTC, KNPA trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và Nghị quyết số 199/2020/NQ-HĐND ngày 24/3/2020 quy định chế độ hỗ trợ đối với công chức chuyên trách làm công tác tiếp công dân tại Ban Tiếp công dân tỉnh, huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh.

địa phương... Tổ chức điểm cầu dự hội nghị trực tuyến về phổ biến, quán triệt Luật Tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân.

Việc phổ biến, tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC đã góp phần nâng cao tinh thần, trách nhiệm các cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Qua đó công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh đã có những chuyển biến tích cực, nhiều vụ việc được tập trung giải quyết từ cơ sở, các vụ việc phức tạp, kéo dài được tập trung chỉ đạo, giải quyết thấu tình, đạt lý, hạn chế tình trạng gửi đơn thư vượt cấp, đơn thư không gửi đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

*2.2. Hoàn thiện thể chế về tiếp công dân, giải quyết KNTC và liên quan đến quyền, lợi ích của người dân, nhất là trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, đầu tư, tài chính...*

UBND các cấp đã tích cực tham gia góp ý xây dựng Luật Tiếp công dân năm 2013; Luật Tố cáo năm 2018; Luật Đất đai 2024 và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan. Đồng thời chủ động rà soát, phát hiện nội dung văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực đã hết hiệu lực, kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm chất lượng liên quan đến nội dung ngành, lĩnh vực quản lý.

Trên cơ sở đánh giá các nguyên nhân phát sinh đơn thư khiếu kiện trong thời gian qua, UBND tỉnh đã có nhiều kiến nghị nhằm hoàn thiện một số cơ chế, chính sách pháp luật về KNTC cũng như quy định pháp luật khác còn bất cập, chưa phù hợp, làm phát sinh khiếu kiện, nhất là trong lĩnh vực đất đai, môi trường... pháp luật tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC vẫn còn một số bất cập, vướng mắc, chưa đồng bộ, ví dụ như: kiến nghị Quốc hội, Chính phủ tiếp tục hoàn thiện quy định pháp luật KNTC, cũng như các quy định pháp luật khác còn bất cập, chưa phù hợp, làm phát sinh khiếu kiện, nhất là trong lĩnh vực đất đai, môi trường...; kiến nghị Thanh tra Chính phủ nghiên cứu, tham mưu bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC, đặc biệt là việc bổ sung một số quy định trong các văn bản cụ thể<sup>3</sup> cho phù hợp với thực tế xử lý đơn, giải quyết KNTC.

*2.3. Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan Nhà nước trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC*

Thực hiện các quy định của Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 15/8/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiếp công dân và Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, UBND các cấp nghiêm túc triển khai thực hiện

---

<sup>3</sup> Luật Khiếu nại, Thông tư số 05/2021/TT-TTCT của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC của người đứng đầu, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị, then chốt. Trách nhiệm tiếp công dân của thủ trưởng, người đứng đầu các cấp đã thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định của Luật Tiếp công dân<sup>4</sup>.

Người đứng đầu đã trực tiếp tiếp công dân theo quy định, cơ bản khắc phục tình trạng khoán trắng cho cấp phó hoặc phòng chuyên môn; tổ chức đối thoại, chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp ngay từ nơi phát sinh, chấn chỉnh những việc làm sai trái của cán bộ, cơ quan cấp dưới; hướng dẫn công dân thực hiện đúng chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nhờ vậy, tình hình anh ninh - chính trị, trật tự - xã hội trên địa bàn nhìn chung ổn định, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### *2.4. Kết quả tiếp công dân và giải quyết KNTC của các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết KNTC*

Toàn tỉnh đã tổ chức tiếp 49.948 lượt người (định kỳ: 15.535 lượt người; đột xuất: 2.523; thường xuyên: 31.890 lượt người). Trong đó: cấp tỉnh tiếp 13.614 lượt người (định kỳ: 6.965, đột xuất: 755; thường xuyên: 5.894); cấp huyện tiếp 13.545 lượt người (định kỳ: 3.409, đột xuất: 915; thường xuyên: 9.221); sở, ngành tiếp 1.576 lượt người (định kỳ: 346, thường xuyên: 1.230); cấp xã: 21.213 lượt người (định kỳ: 4.815, đột xuất: 853; thường xuyên: 15.545). Có 1.084 đoàn đông người, chủ yếu là các công dân tập trung kiến nghị liên quan đến lĩnh vực đất đai; đền bù, hỗ trợ sau sự cố môi trường biển, phản ánh việc xử lý rác thải sinh hoạt, kiến nghị về chủ trương xã hội hóa mô hình quản lý Chợ, dự án đường cao tốc Bắc Nam.

Tiếp nhận và xử lý 35.504 đơn thư các loại. Trong đó số đơn thư KNTC đủ điều kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết là 28.124 đơn (đơn thuộc thẩm quyền cơ quan Tư pháp: 8.892 đơn; đơn thuộc thẩm quyền cơ quan Hành chính: 19.232 trong đó KN: 3.095, TC: 2.129, KNPA: 14.008) và đơn trùng lặp, không đủ điều kiện xử lý: 7.380 đơn. Tổng số vụ việc đã giải quyết 8.381 vụ việc/tổng số vụ việc phải giải quyết 9.928 vụ việc; tỷ lệ giải quyết đạt 84,42%.

#### *2.5. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài (nêu rõ số vụ việc đã được xử lý, giải quyết/tổng số vụ; số vụ việc còn tồn đọng hiện nay, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân;...)*

UBND tỉnh đã ban hành 25 văn bản chỉ đạo các đơn vị, địa phương phối hợp rà soát, giải quyết vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Hằng năm Thanh tra tỉnh kịp thời tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh<sup>5</sup>. Thường xuyên phối hợp cùng các đơn vị, địa phương rà soát, xử

<sup>4</sup> Chủ tịch UBND cấp tỉnh tiếp công dân định kỳ ít nhất 01 ngày trong 01 tháng, Chủ tịch UBND cấp huyện tiếp công dân định kỳ ít nhất 02 ngày trong 01 tháng; Chủ tịch UBND cấp xã tiếp công dân 01 ngày trong 01 tuần.

<sup>5</sup> Đặc biệt là các Văn bản: số 1139/VPCP-V.I ngày 28/4/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc rà soát, tập trung giải quyết các vụ việc KNTC đông người phức tạp; số 4035/VPCP-V.I ngày 20/4/2017 của Văn phòng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; số 83/TTCP-

lý, xây dựng phương án giải quyết các vụ việc tồn đọng theo các văn bản, kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh<sup>6</sup>. Sau khi thực hiện rà soát, Thanh tra tỉnh đã thường xuyên theo dõi, đề nghị đơn vị, địa phương thường xuyên rà soát, xây dựng lộ trình phương án giải quyết các vụ việc tồn đọng, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để thống nhất phương án xử lý kịp thời.

Ngoài ra, UBND tỉnh Hà Tĩnh cũng đã chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện, đơn đốc giải quyết các vụ việc khiếu kiện nổi cộm, phức tạp, kéo dài, còn tồn đọng, tiềm ẩn mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xem xét trách nhiệm của những nơi để xảy ra “điểm nóng”, chậm giải quyết các vụ việc phát sinh bức xúc, nổi cộm. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, bảo đảm quyền KNTC của công dân theo đúng quy định pháp luật, kịp thời xử lý các tình huống khi phát sinh các đoàn KNTC đông người, hạn chế tối đa các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài, tình hình các vụ việc KNTC phức tạp trên địa bàn cơ bản được kiểm soát, không để xảy ra “điểm nóng” về khiếu kiện.

- Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh có 111 vụ việc KNTC, tồn đọng kéo dài, trong đó có 15 vụ việc do các cơ quan Trung ương chuyển về, 96 vụ việc do địa phương tự rà soát. Đến nay, còn 02 vụ việc theo kế hoạch rà soát của Thanh tra Chính phủ (đã có phương án giải quyết) và 03 vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo kết quả rà soát của địa phương đang được giải quyết.

Đối với các vụ việc đã giải quyết (do địa phương tự rà soát) có 01 vụ việc mặc dù đã giải quyết hết thẩm quyền, đã có ý kiến chỉ đạo giải quyết của cơ quan Trung ương nhưng công dân vẫn còn tiếp tục KNTC; 05 vụ việc khiếu nại đã được cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo giải quyết đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật; quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu nại; 04 vụ việc tố cáo đã được cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo giải quyết đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, nhưng công dân vẫn tiếp tục tố cáo; 02 vụ việc KNTC có hành vi quá khích, vi phạm pháp luật hoặc bị kẻ xấu xúi giục, kích động.

*(có Phụ lục vụ việc chi tiết kèm theo).*

---

KHTCTH ngày 03/5/2017 của Thanh tra Chính phủ đơn đốc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC.

<sup>6</sup> Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ về việc tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng; Kế hoạch số 417/KH-UBND ngày 28/10/2013 về tiếp tục rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng theo Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ; Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch số 76/KH-TCTm ngày 02/5/2019 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1910/KH-TTCTP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài tại các cơ quan Trung ương; Kế hoạch số 76/KH-TCT ngày 02/5/2019 về chỉ đạo, giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài.

- Về cơ bản các cấp, các ngành và địa phương đã có sự phối hợp tốt trong giải quyết các vụ việc KNTC, đặc biệt là các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, nổi cộm, kéo dài.

*2.6. Kết quả công tác thanh tra đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; việc phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC và những hành vi lợi dụng quyền tự do dân chủ, quyền KNTC để cố ý vi phạm pháp luật*

- Hằng năm, trên cơ sở định hướng xây dựng Kế hoạch thanh tra của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh đã xây dựng kế hoạch thanh tra trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, đồng thời định hướng việc xây dựng kế hoạch cho thanh tra các huyện, thành phố, thị xã, các sở, ngành, trong đó có nội dung thanh tra trách nhiệm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC tại các địa phương, đơn vị trực thuộc.

Đồng thời, tăng cường hoạt động thanh tra công vụ về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền trong việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC và coi đây là kênh thông tin quan trọng để kiểm tra, đánh giá tính khả thi của chính sách, pháp luật và hiệu quả của công tác quản lý nhà nước và cũng là phương thức hữu hiệu nhằm tiếp tục củng cố mối quan hệ giữa Nhân dân với Đảng, Nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thi hành kết luận giải quyết tố cáo và xử lý nghiêm minh đối với cán bộ có vi phạm được phát hiện qua công tác giải quyết tố cáo.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện thanh tra trách nhiệm trong thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC đối với 157 đơn vị cấp huyện, sở, ngành cấp tỉnh, với 1.201 đơn vị, tổ chức được thanh tra.

Kết quả thanh tra cho thấy: các đơn vị, địa phương được thanh tra về cơ bản đã hoạt động nề nếp, có Trụ sở (phòng) tiếp công dân, xây dựng và thực hiện các quy định về tiếp dân, cử cán bộ tiếp công dân; việc ghi chép, theo dõi các vụ việc được các đơn vị thực hiện theo quy định. Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh đã quan tâm tới công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; phân công cán bộ chuyên trách, cán bộ kiêm nhiệm công tác tiếp dân để tiếp nhận đơn thư KNTC, KNPA của công dân; mở sổ tiếp nhận đơn, phân loại, ghi chép nội dung đơn, tham mưu thủ trưởng đơn vị xem xét, giải quyết. .

Qua thanh tra, kiểm tra, rà soát đã kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót của từng địa phương cơ sở trong công tác Tiếp công dân, ví dụ như: số đơn vị ghi chép sổ theo dõi tiếp công dân chưa đầy đủ, phân loại đơn còn nhầm lẫn, việc lập và quản lý hồ sơ trong giải quyết KNTC chưa bảo đảm quy định, thời hạn giải quyết một số vụ việc còn kéo dài, một số đơn vị chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc chấp hành pháp luật về KNTC đối với các đơn vị thuộc quyền quản lý.

- Trong kỳ báo cáo, các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh đã khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với 03 đối tượng<sup>7</sup> về hành vi “lợi dụng quyền tự do dân chủ xâm hại quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân” theo Điều Điều 331, Bộ luật Hình sự năm 2015. Ba đối tượng trên có đơn thư đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đảm bảo quy định nhưng không đồng tình, thường xuyên khiếu kiện và lợi dụng quyền tự do ngôn luận, sử dụng mạng xã hội youtube, facebook đăng tải nhiều nội dung xuyên tạc, xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm, hạ thấp uy tín bộ máy chính quyền, cơ quan Nhà nước và lãnh đạo địa phương.

*2.7. Kết quả phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan thông tin báo chí trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC.*

UBND các cấp đã phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Chỉ đạo các ban, ngành cung cấp thông tin, tài liệu để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Đồng thời, tiếp thu các KNPA của Nhân dân qua kênh Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội để chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết kịp thời. UBND các cấp mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tham dự các phiên tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND để theo dõi, giám sát quá trình thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC của chính quyền các cấp.

UBND các cấp đã phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn. Chỉ đạo các cơ quan thông tin báo chí, UBND các cấp kịp thời đăng tải thông tin lịch tiếp công dân, kết quả tiếp công dân trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử để công dân biết, tham gia.

Để lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong việc cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tin đại chúng, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 11/10/2013 về Quy chế phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh để các đơn vị địa phương căn cứ thực hiện. Các địa phương, đơn vị đã lãnh đạo chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc chấp hành Quy chế phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí; bên cạnh đó đã có một số địa phương xây dựng các đĩa tuyên truyền pháp luật gửi cơ quan truyền thanh, truyền hình huyện, thành phố, thị xã để cung cấp thông tin tuyên truyền đảm bảo theo quy định.

*2.8. Kết quả kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và tham mưu giải quyết KNTC; bố trí trụ sở, trang bị, phương tiện và ứng*

---

<sup>7</sup> Thái Thị Bé, trú tại thôn 7, xã Phúc Trạch và Hoàng Thị Sơn, trú tại tổ dân phố 11, Thị trấn Hương Khê, Hoàng Văn Luân trú tại xã Kỳ Tây, huyện Kỳ Anh



*dụng công nghệ thông tin trong công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC ở địa phương*

Sau khi Luật Tiếp công dân năm 2013 được Quốc hội thông qua, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Văn bản số 2629/UBND-TCĐ ngày 23/6/2014 chỉ đạo triển khai Luật Tiếp công dân; Quyết định số 3092/QĐ-UBND ngày 17/10/2014 về việc thành lập Ban Tiếp công dân tỉnh. Ban Tiếp công dân tỉnh trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh, có Trụ sở làm việc tại số 81, đường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh. Ban Tiếp công dân tỉnh do đồng chí Phó Chánh Văn phòng làm trưởng ban, với 04 biên chế làm nhiệm vụ chuyên trách.

Đối với cấp huyện: đã có 13/13 huyện, thành phố, thị xã ban hành Quyết định thành lập Ban Tiếp công dân cấp huyện, bố trí phòng Tiếp công dân riêng đảm bảo điều kiện phục vụ cho công tác tiếp công dân (địa điểm thuận lợi, có nội quy, các trang thiết bị phục vụ tiếp công dân...), bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư. Chủ tịch UBND cấp huyện đã phân công 01 đồng chí lãnh đạo Văn phòng HĐND - UBND làm Trưởng Ban Tiếp công dân; ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về tiếp công dân và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 11/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC ở cơ sở, đảm bảo ổn định chính trị, trật tự chung ở địa phương và chủ động đôn đốc, kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài.

Giám đốc sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện tốt Luật Tiếp công dân năm 2013 và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân.

Thực hiện Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân, Ban Tiếp công dân tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh in ấn và phát hành miễn phí Sổ tiếp công dân cho các sở, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã (kể cả các đơn vị trực thuộc sở và UBND cấp huyện), UBND các xã, phường, thị trấn để thực hiện việc ghi chép trong quá trình tiếp công dân.

Đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC được tạo điều kiện thường xuyên tham gia bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, quy trình giải quyết đơn KNTC do tỉnh và huyện tổ chức. Bộ phận tiếp công dân cơ bản được bố trí phòng riêng và các trang thiết bị, phương tiện cần thiết, kinh phí đảm bảo phục vụ công tác tiếp công dân. Nhìn chung, các địa điểm tiếp công dân trên địa bàn đều được đảm bảo các điều kiện cơ bản phục vụ tốt cho công tác tiếp công dân; có niêm yết đầy đủ nội quy tiếp công dân, các quy định về trách nhiệm của cán bộ tiếp công dân, quyền và nghĩa vụ của công dân theo quy định hiện hành tại nơi tiếp công dân.

Việc ứng dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC góp phần đưa công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư đi vào nề nếp, chuyên nghiệp hơn. Góp phần thuận tiện trong việc tra cứu dữ liệu khi cần

mà không cần phải trực tiếp ở đơn vị; hạn chế nguy cơ mất dữ liệu khi máy tính bị hỏng hóc; tính thống nhất, logic của số liệu qua các thời kỳ báo cáo.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Ưu điểm

Trong 10 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh đã bám sát chỉ đạo của Bộ chính trị tại Chỉ thị số 35-CT/TW; công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC đã dần đi vào nề nếp. Nhận thức của các cấp, các ngành, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC đã chuyển biến tích cực. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC từng bước được đẩy mạnh, hoạt động hoà giải cơ sở, công tác đối thoại ngày càng được quan tâm thực hiện; các vụ việc KNTC trên địa bàn tỉnh cơ bản được giải quyết bảo đảm về thẩm quyền, nội dung, trình tự, thủ tục và đúng quy định của pháp luật. Các vụ việc phát sinh được quan tâm chỉ đạo giải quyết đúng quy định của pháp luật, giảm được tình trạng đơn thư kéo dài, vượt cấp. Chất lượng tham mưu giải quyết đơn thư, vụ việc ngày càng được nâng cao. Trong giải quyết đơn đã chú trọng tổ chức đối thoại với công dân; các đơn vị, địa phương đã chủ động tham vấn ý kiến của cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan để thống nhất quan điểm phương án giải quyết. Qua đó, góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân, từng bước xử lý dứt điểm đơn thư tồn đọng, phức tạp, kéo dài, không để hình thành “điểm nóng” về KNTC trên địa bàn, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### 2. Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân; bài học kinh nghiệm

##### 2.1. Hạn chế, khuyết điểm:

- Hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật ở một số địa phương chưa cao, nhận thức pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân còn hạn chế dẫn đến tỷ lệ các vụ việc KNTC không đúng và đúng một phần cao; đặc biệt một số vụ việc đã được giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn cố tình khiếu kiện kéo dài.

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, ở một số địa phương còn hạn chế đặc biệt là lĩnh vực đất đai, hồ sơ quản lý nhà nước lưu trữ không đầy đủ nên khi phát sinh vụ việc khó giải quyết, mất nhiều thời gian để xác minh, thu thập chứng cứ.

- Một số địa phương, đơn vị chưa kịp thời trong việc giải quyết và tham mưu giải quyết KNTC; một số vụ việc KNTC giải quyết chưa đúng quy trình, thủ tục, thời gian kéo dài; lúng túng trong việc xác định nội dung đơn thư, thẩm quyền giải quyết, ban hành văn bản trả lời công dân; chưa chú trọng công tác tuyên truyền, hòa giải, đối thoại trực tiếp.

##### b. Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, khuyết điểm:

\* Nguyên nhân khách quan:

- Quy định pháp luật thường xuyên sửa đổi, bổ sung trong khi đó nhiều vụ việc phát sinh chưa giải quyết kịp thời dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng pháp luật khi giải quyết vụ việc.

- Nhận thức pháp luật, chủ trương, chế độ, chính sách về thu hồi đất, giải phóng mặt bằng của một số công dân còn hạn chế; có một số phần tử xấu lợi dụng dân chủ để kích động, xúi giục người dân đi khiếu kiện trái pháp luật, gây khó khăn cho cơ quan chính quyền các cấp trong quá trình giải quyết vụ việc.

- Hiện nay, chưa có quy định cụ thể về trình tự thủ tục, thời gian giải quyết đơn KNPA dẫn tới tình trạng nhiều đơn vị, địa phương chuyển đơn KNTC sang giải quyết thành đơn kiến nghị để không bị ràng buộc về thời gian, trách nhiệm.

\* Nguyên nhân chủ quan:

- Người đứng đầu một số cơ quan, địa phương, nhất là cấp xã chưa quan tâm đúng mức công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu, giúp việc về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là ở cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC ở một số địa phương, đơn vị chưa thường xuyên, nội dung, hình thức chưa phong phú nên mức độ hiểu biết pháp luật của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế.

### *c. Bài học kinh nghiệm*

- Cấp ủy các cấp cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát trong thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC đối với cấp ủy cấp dưới và các tổ chức trong Hệ thống chính trị.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm, sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC.

- Quan tâm bố trí cán bộ tiếp công dân, tham mưu giải quyết KNTC, KNPA có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đầu tư cơ sở vật chất, địa điểm tiếp công dân hiện đại, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân khi đến KNPA.

- Quá trình giải quyết KNTC, KNPA đối với các vụ việc phức tạp cần tranh thủ ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn cấp trên và các cơ quan liên quan để đảm bảo đúng quy định pháp luật, đồng thời đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cá nhân, cơ quan, tổ chức.

- Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và yêu cầu các đơn vị thực hiện đúng quy trình tiếp công dân, quy trình xử lý đơn, giải quyết KNTC, KNPA.

**3. Những vấn đề đặt ra đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trong tình hình mới cần quan tâm giải quyết**

Trong thời gian tới, trước tình hình biến động của thị trường đất đai do Luật Đất đai có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024; trên địa bàn tỉnh đang triển khai nhiều dự án trọng điểm có nhu cầu thu hồi đất, GPMB với diện tích lớn... Dự báo tình hình KNTC trên địa bàn tỉnh sẽ phát sinh nhiều và tính chất phức tạp. Trước tình hình đó, đòi hỏi cấp ủy, chính quyền các cấp phải tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 và Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị.

#### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

##### **1. Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế, vướng mắc, những vấn đề phát sinh từ thực tiễn**

- Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm cán bộ, công chức, đặc biệt là người đứng đầu các đơn vị, địa phương trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Đưa tiêu chí kết quả tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC vào tiêu chí phân loại, đánh giá kết quả công tác và khen thưởng đối với cơ quan, đơn vị, địa phương, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chú trọng bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, bố trí công chức có năng lực, tâm huyết, trách nhiệm để làm công tác tham mưu thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, KNTC, các quy định của pháp luật về quản lý đất đai, chính sách trực tiếp liên quan đến quyền, lợi ích của người dân... đến các tầng lớp Nhân dân.

- Tăng cường phối hợp trong giải quyết KNTC; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công tác tiếp dân, giải quyết KNTC tại các cơ quan, đơn vị...

- Thực hiện đúng quy trình, quy định, công khai, minh bạch, công bằng trong thu hồi đất, bồi thường GPMB, tái định cư... để triển khai thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội..

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giải quyết khiếu nại, tố cáo phù hợp với chủ trương cải cách hành chính.

##### **2. Nhiệm vụ, giải pháp giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài, tiềm ẩn nguy cơ thành điểm nóng, gây mất an ninh, trật tự, dễ bị các thế lực thù địch, phản động, cơ hội lợi dụng chống phá**

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, nhất là những nơi dễ xảy ra KNTC kéo dài, đông người, vượt cấp lên các cơ quan tỉnh, Trung ương. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thiếu trách nhiệm và khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân làm tốt, nhân rộng điển hình, nêu gương tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong việc giải quyết KNTC.

- Chính quyền các cấp cần phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác tiếp công dân và nâng cao trách nhiệm của các cá nhân, cơ

quan, tổ chức. Chú trọng nâng cao trách nhiệm đối với người đứng đầu trong cơ quan Nhà nước, đưa nội dung đánh giá kết quả hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC vào tiêu chí đánh giá kết quả công tác của người đứng đầu.

- Củng cố và kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức tiếp công dân và giải quyết KNTC, tạo điều kiện về học tập chính trị, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ này. Đảm bảo cán bộ, công chức tiếp công dân phải am hiểu chính sách, pháp luật, đặc biệt là Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và quy trình xử lý, phân loại giải quyết đơn KNTC; có kỹ năng giao tiếp, ứng xử, phẩm chất đạo đức, trong sạch, khách quan, trung thực, tuân theo pháp luật, sáng tạo trong công việc.

- Nâng cao ý thức pháp luật của người dân; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và đặc biệt là pháp luật về tiếp công dân, KNTC cho toàn thể người dân để thực hiện đúng quy định về KNTC và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật cũng như trách nhiệm của mình khi thi hành các quyết định hành chính đã có hiệu lực thi hành.

### **3. Nhiệm vụ, giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW và Quy định số 11-Qđi/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 39/2012/QH13 của Quốc hội; Chỉ thị số 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Yêu cầu các cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết đơn thư; chỉ đạo thủ trưởng các đơn vị, các cơ quan thanh tra xác minh các đơn thư KNTC thuộc thẩm quyền được giao. Tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp, tồn đọng trên địa bàn tỉnh, đảm bảo giải quyết cơ bản các đơn thư KNTC thuộc thẩm quyền của các cơ quan hành chính Nhà nước, hạn chế phát sinh các điểm nóng, khiếu kiện đông người, phức tạp kéo dài.

- Tăng cường trách nhiệm của các cấp ủy Đảng trong công tác lãnh đạo, kiểm tra công tác giải quyết KNTC; sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể trong công tác vận động Nhân dân, tuyên truyền, giải thích về chính sách, pháp luật để Nhân dân hiểu và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình trong KNTC.

## **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Kiến nghị, đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong Chỉ thị số 35-CT/TW; đề xuất ban hành Kết luận hay Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 35-CT/TW**

UBND tỉnh Hà Tĩnh không có đề xuất sửa đổi, bổ sung Chỉ thị số 35-CT/TW và cũng như việc ban hành Kết luận hay Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 35-CT/TW.

### **2. Kiến nghị, đề xuất các biện pháp, giải pháp mới nhằm thực hiện tốt hơn nữa công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trong tình hình mới**

- Tiếp tục quán triệt đầy đủ, thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Cần nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò của công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Làm tốt công tác này là bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; tạo điều kiện để công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội; củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hiệu quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp nêu cao trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; phải xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát; khắc phục kịp thời sơ hở, yếu kém trong xây dựng chính sách, pháp luật, công tác quản lý nhà nước. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, nhất là giữa các cơ quan chức năng trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; thực hiện đồng bộ các giải pháp để giải quyết dứt điểm KNTC đông người, phức tạp, kéo dài, vượt cấp.

- Hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích của người dân, nhất là trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, đầu tư, tài chính..., bảo đảm tính đồng bộ, phù hợp thực tiễn. Tiếp tục hoàn thiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC theo hướng nâng cao thẩm quyền, trách nhiệm của: cơ quan thanh tra; của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân trong việc thực hiện chức năng giám sát; của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết KNTC. Quy định rõ trách nhiệm, chế tài xử lý vi phạm trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết KNTC; có quy chế đối thoại với công dân, công khai kết quả giải quyết KNTC.

- Tăng cường quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực tài nguyên, môi trường; lao động, chính sách; tài chính, xây dựng... tránh tình trạng buông lỏng quản lý, xảy ra sai phạm và phát sinh khiếu kiện của các cá nhân, tổ chức.

- Phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước; lấy hiệu quả của công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC làm tiêu chí đánh giá năng lực, kết quả công tác. Người đứng đầu tổ chức đảng, Chủ tịch UBND các cấp, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về tình hình KNTC và công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trong phạm vi địa bàn, lĩnh vực phụ trách. Thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013, gắn việc tiếp công dân với xử lý, giải quyết KNTC, KNPA. Chú trọng tiếp công dân tại cơ sở, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của người dân. Chủ động đối thoại, vận động, thuyết phục công dân để giải quyết, tháo gỡ triệt để khiếu kiện, bức xúc của Nhân dân.

Khi phát sinh KNTC đông người, phức tạp, người đứng đầu tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức phải trực tiếp chỉ đạo làm rõ nội dung, nguyên nhân, xem xét toàn diện các khía cạnh pháp lý và thực tiễn; tổ chức đối thoại

công khai với người khiếu kiện để giải quyết sát thực tế sự việc, thấu tình, đạt lý. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân trong tiếp công dân, giải quyết KNTC và tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, quyền KNTC để cố ý vi phạm pháp luật. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền trực tiếp giải quyết KNTC có trách nhiệm ban hành quyết định xử lý KNTC bảo đảm chính xác, khách quan, kịp thời, đúng pháp luật; đồng thời phải chỉ đạo thi hành nghiêm quyết định xử lý.

- Các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm sát, tòa án, công an nâng cao trách nhiệm trong việc chủ trì, phối hợp xử lý theo thẩm quyền, giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài. Khắc phục tình trạng chuyển đơn lòng vòng, không rõ trách nhiệm.

- Đổi mới hoạt động giám sát của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC. Phát huy vai trò giám sát tại cộng đồng; tăng cường giám sát việc thực hiện kiến nghị sau giám sát. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cần làm tốt vai trò đại diện quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, đoàn viên, kiến nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét, giải quyết khi có tranh chấp. Giải thích, thuyết phục công dân chấp hành các quyết định giải quyết khiếu nại và kết luận, quyết định xử lý tố cáo đã được xác định là đúng chính sách, pháp luật. Đẩy mạnh công tác hòa giải, đối thoại, vận động, thuyết phục công dân chấm dứt KNTC không đúng, giảm thiểu các tranh chấp, KNTC từ cơ sở.

- Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và tham mưu giải quyết KNTC có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thông nghiệp vụ, có khả năng hướng dẫn, giải thích, thuyết phục để công dân hiểu và chấp hành đúng pháp luật. Bố trí trụ sở, trang bị phương tiện và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác tiếp công dân, bảo đảm thuận lợi cho công dân và cán bộ, công chức tiếp công dân.

### **3. Kiến nghị, đề xuất về hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC**

#### *3.1. Đối với Quốc hội, Chính phủ*

- Đề nghị có quy định rõ hơn việc tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại: cần có quy trình, chế tài cụ thể trong việc xử lý hành vi không thực hiện hoặc chậm trễ thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại; việc xem xét lại các quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật; việc kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, tồn đọng kéo dài.

- Chế tài đối với việc xử lý vi phạm pháp luật (xử lý người giải quyết khiếu nại thiếu tinh thần trách nhiệm không giải quyết, không thi hành quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật; xử lý vi phạm của người khiếu nại như lợi dụng quyền KNTC để vi phạm pháp luật)

- Xem xét, ban hành Nghị định quy định chế tài xử lý cụ thể đối với những trường hợp vi phạm pháp luật về tố cáo, làm cơ sở đấu tranh, xử lý những trường

hợp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này, nhất là đối với các đối tượng lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để gây rối an ninh trật tự, xúc phạm cán bộ, công chức, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Hoàn thiện và thông qua Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, tạo điều kiện cho việc nâng cao tỷ lệ hòa giải, đối thoại thành, giảm số lượng các đơn thư KNTC trong Nhân dân.

Đề nghị Quốc hội, Chính phủ nghiên cứu hoàn thiện các quy định pháp luật về trách nhiệm hình sự, hành chính (kỷ luật, cách chức, bãi miễn...) của các cá nhân thiếu trách nhiệm, chậm giải quyết hoặc giải quyết sai nội dung KNTC của công dân gây thiệt hại đến quyền, lợi ích chính đáng của người dân, tổ chức đồng thời hoàn thiện các quy định pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước đối với các công dân và tổ chức bị thiệt hại do các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền gây ra trong quá trình giải quyết KNTC.

- Quy định chế tài cụ thể để xử lý các hành vi tố cáo sai sự thật chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhằm hạn chế tình trạng đơn thư KNTC sai sự thật, kéo dài, vượt cấp.

### 3.2. Đối với Thanh tra Chính phủ

Hoàn thiện phần mềm và cơ sở dữ liệu của Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về KNTC, trên cơ sở gắn liền với công tác quản lý, điều hành của cơ sở để chỉ đạo, giải quyết, theo dõi đơn thư thông qua phần mềm quản lý.

**4. Kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết những vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài, xử lý chưa dứt điểm của địa phương, đơn vị; các vụ việc có nguy cơ tạo “điểm nóng” về an ninh, trật tự: Không.**

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, UBND tỉnh Hà Tĩnh tổng hợp, báo cáo Thanh tra Chính phủ để tổng hợp, theo dõi, chỉ đạo./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra Chính phủ;
- Ban Tiếp công dân TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT,NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Lĩnh**